| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 5 - NINH BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập -Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 22/2026/HS-ST
Ngày 23 - 01 - 2026

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Kim Ngân.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Khoát và bà Trần Thị Hoa.

***- Thư ký phiên toà***: Ông Nguyễn Tấn Dũng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên toà***: Ông Lê Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 116/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04 /2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Thái Văn K, sinh năm 1967 tại Ninh Bình; CCCD số: 035067006336; nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường N, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thái Văn Kh, sinh năm 1935 và bà Hoàng Thị N (đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Không; tạm giam: Bị bắt tạm giam từ ngày 13/10/2025 đến nay; có mặt.

**** Bị hại:*** Anh Ngô Văn T, sinh năm 1980. Người giám hộ của bị hại: Chị Bùi Thị L, sinh năm 1987; đều trú tại: Tổ dân phố C, phường N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

- Ông Thái Văn B, sinh năm 1975; trú tại: Tổ dân phố C, phường N, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

**** Người làm chứng:***

- Anh Dương Đức N, sinh năm 1981; vắng mặt.
- Cháu Dương Ngọc Gia H, sinh năm 2019. Người giám hộ cho cháu H: ông Dương Văn T, sinh năm 1951; vắng mặt.
- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1965; vắng mặt.
- Bà Phạm Thị L, sinh năm 1973; vắng mặt.
- Ông Vũ Đức C, sinh năm 1983; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 22/11/2024, Thái Văn K điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không đeo BKS đi đến khu máng nước thuộc tổ dân phố C, phường N, tỉnh Ninh Bình để kiểm tra lưới bắt cá do K thả từ ngày hôm trước. K nhìn thấy anh Ngô Văn T đang điều khiển xe đạp, nghĩ anh T trộm lưới bắt cá của mình nên K cãi chửi nhau với anh T. Sau đó, K điều khiển xe mô đến nhà anh Thái Văn B tự ý lấy 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật dài khoảng 01m của anh B rồi quay lại khu vực máng nước nơi anh T đang đứng. Khi đến nơi, K xuống xe, tay phải cầm theo thanh kim loại đi đến vụt 01 nhát trúng vào vùng thái dương trái của anh T, K tiếp tục cầm thanh kim loại vụt vào người anh T, anh T đưa tay phải lên đỡ làm thanh kim loại vụt trúng cẳng tay phải của anh T; anh T xô vào người K làm cả hai bị ngã xuống đất. K đứng dậy tiếp tục cầm thanh kim loại vụt 01 nhát trúng vào vùng sườn trái anh T. Lúc này anh Dương Đức N đang chở con gái là cháu Dương Ngọc Gia H đi đến nhìn thấy đã hô to "Làm gì đấy", Khải thấy có người đến nên không đánh anh T nữa mà cầm theo thanh kim loại lên xe mô tô điều khiển đến nhà anh B trả lại thanh kim loại rồi đi về nhà.

Ngày 22/11/2025, chị Bùi Thị L (là vợ anh Ngô Văn T) đã làm đơn đơn gửi đến Công an phường Nguyễn Uý, yêu cầu xử lý hành vi gây thương tích đối với anh Ngô Văn T của Thái Văn K theo pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Tạm giữ của anh Thái Văn B: 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật, kích thước (88 x 2,5 x 5) cm và 04 thanh kim loại hình hộp chữ nhật, kích thước (98 x 2,5 x 5)cm.

- Thu giữ của Thái Văn K 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không đeo BKS; 01 áo sơ mi cộc tay màu xanh dương.

- Tạm giữ của anh Ngô Văn T 01 xe đạp.

* Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 42/KLTTCT-TTCĐYK&PY ngày 18/3/2025 của Trung tâm giám định Y khoa và Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận:

“- Các kết quả chính:

+ Gãy 03 xương sườn bên trái một điểm, can tốt.

+ Gãy thân xương trụ phải, đang can, trục thẳng, chức năng cẳng tay không bị ảnh hưởng.

+ 02 sẹo nhỏ (vùng đầu, cẳng tay phải), không ảnh hưởng chức năng.

+ Sưng nề cẳng tay phải hiện ổn định.

- Kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Ngô Văn T tại thời điểm giám định là 15% (mười lăm phần trăm). Thương tích của anh Ngô Văn T do vật tày có cạnh gây nên, không xác định được chiều hướng”.

* Tại Bản kết luận giám định số 640/24/KLGDADN0PYQG, ngày 29/11/2024 của Viện pháp y Quốc gia, kết luận:

"- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên các mẫu gửi giám định (mẫu dấu vết thu tại máu thu trên xe mô tô và áo sơ mi của Thái Văn K): Dương tính.

- ADN thu từ mẫu giám định (áo sơ mi của Thái Văn K) trùng khớp hoàn toàn với ADN của Ngô Văn T trên tất cả locus STR đã so sánh.

- ADN thu từ mẫu giám định (mẫu dấu vết thu tại máu thu trên xe mô tô của Thái Văn K) không trùng khớp với ADN của Ngô Văn T trên tất cả locus STR đã so sánh".

* Tại Bản kết luận giám định số 158/KLGĐTC, ngày 16/9/2025 của Viện pháp y tâm thần Trung ương, kết luận:

"- Tại các thời điểm trước, trong và sau khi thực hiện hành vi dùng thanh kim loại đánh gây thương tích cho anh Ngô Văn T ngày 22/11/2024, Thái Văn K bị bệnh: Các rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu, với Hội chứng nghiện; theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F 10.2.

- Tại thời điểm giám định, Thái Văn K bị bệnh: Các rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng rượu, với Hội chứng nghiện hiện đang cai nhưng ở trong môi trường được bảo vệ; theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: F 10.21.

- Tất cả các thời điểm nêu trên, Thái Văn K đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi".

* Tại Kết luận giám định số 84/KL-KTHS ngày 24/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

"- Tại vị trí đóng hàng chữ số khung có hàn tấm kim loại kích thước (9 x1,5) cm trên đóng hàng chữ số: VPDBCH013PD030788 không phải là số khung nguyên thủy của xe. Số khung nguyên thủy của xe đã bị cắt.

- Hàng chữ số máy hiện tại: 00030788 là hàng chữ số đóng lại. Giám định không tái hiện được số máy nguyên thủy của xe.

Tại bản cáo trạng số 74/CT-VKS-KV5 ngày 08/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố Thái Văn K về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình giữ nguyên quan điểm truy tố Thái Văn K như nội dung bản cáo trạng, không thay đổi bổ sung gì. Đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX):

+ Tuyên bố bị cáo Thái Văn K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

+ Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thái Văn K từ 36 đến 42 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/10/2025.

+ Xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Thái Văn B 05 thanh kim loại hình hộp chữ nhật; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave không đeo BKS, số khung, số máy không còn nguyên thuỷ; trả lại Thái Văn K 01 áo sơ mi cộc tay màu xanh dương.

+ Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố, bị cáo xác định không đánh và gây thương tích cho anh Ngô Văn Tuyến.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự, nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Mặc dù trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Thái Văn K không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo xác định sáng ngày 22/11/2024 bị cáo không đánh và gây thương tích cho anh Ngô Văn T. Tuy nhiên, qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như các bản kết luận giám định cùng các tài liệu khác được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 22/11/2024, tại khu vực máng nước thuộc thôn C, xã N, tỉnh Ninh Bình, Thái Văn K đã sử dụng thanh kim loại hình hộp chữ nhật dài khoảng 01 mét vụt 03 nhát, trúng vào vùng thái dương trái, cánh tay phải và mạn sườn trái của anh Ngô Văn T, làm anh T bị thương tích phải đi điều trị tại bệnh viện đa khoa Hà Nội - Đồng Văn, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15%. Hành vi nêu trên của Thái Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Em trai bị cáo đã bồi thường cho bị hại về phần dân sự nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội các bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và nâng cao hiệu quả công cuộc đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Em trai của bị cáo là anh Thái Văn Ki đã bồi thường cho bị hại số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng). Đại diện hợp pháp của bị hại là chị Bùi Thị L không có yêu cầu, đề nghị gì về phần bồi thường dân sự nên không xem xét.

[8] Về vật chứng:

- Đối với 05 thanh kim loại hình hộp chữ nhật là tài sản hợp pháp của anh Thái Văn B nên cần trả lại cho anh B;

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng - đen, không lắp biển số, số khung hiện tại: VPDBCH013PD030788, số máy hiện tại: 00030788 thu giữ của Thái Văn K. Quá trình điều tra xác định là tài sản do bị cáo mua để làm phương tiện đi lại, tuy nhiên xe không rõ nguồn gốc, số khung, số

máy không còn nguyên thuỷ, xe không phải là vật chứng của vụ án, vụ việc nào, không có giấy tờ nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 áo sơ mi cộc tay màu xanh dương là tài sản hợp pháp của Thái Văn K nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe đạp là tài sản hợp pháp của anh Ngô Văn T, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho anh T là phù hợp với pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí lệ phí Tòa án (ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016).

**1/** Tuyên bố bị cáo Thái văn K phạm tội "Cố ý gây thương tích".

**2/** Xử phạt bị cáo Thái Văn K 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 13/10/2025).

**3/** Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho anh Thái Văn B 05 thanh kim loại hình hộp chữ nhật, rỗng bên trong.

- Trả lại cho bị cáo Thái Văn K 01 áo sơ mi cộc tay màu xanh dương.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng - đen (không lắp biển số, không xác định được số khung, số máy nguyên bản).

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 09/12/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Ninh Bình với phòng Thi hành án khu vực 5 - tỉnh Ninh Bình).

**4/** Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Thái Văn K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 5 - Ninh Bình;
- CQCSĐT CA tỉnh Ninh Bình;
- CQTHAHS CA tỉnh Ninh Bình;
- THADS tỉnh Ninh Bình;
- Trại tạm giam số 2 - CA tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QL,NVLQĐVA;
- Lưu HSVA; VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
(Đã ký)
**Nguyễn Thị Kim Ngân**